

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2018/HNGĐ-ST
Ngày 19 - 11 - 2018
V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hải Ba

Bà Nguyễn Thị Thúy Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Liên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên tòa:

Bà Vũ Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 169/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2018, về tranh chấp về hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Hải Y, sinh năm 1995 (có mặt)

Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

Nơi ở hiện tại: Thôn G, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

- Bị đơn: Anh Bùi Văn C, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là chị Lê Hải Y trình bày: Chị và anh Bùi Văn C kết hôn với nhau trên cơ sở được tự do tìm hiểu và được Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 24 ngày 11 tháng 6 năm 2014. Sau ngày cưới chị về làm dâu ngay và làm ăn, ở chung với gia đình anh C. Tình cảm vợ chồng ngay từ những ngày đầu đã xảy ra va chạm, cãi nhau. Nguyên nhân là do anh C ham chơi, không chịu lao động, không có trách nhiệm với gia đình; chị và gia đình anh đã nhiều lần khuyên bảo nhưng anh C không nghe nên chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ chị ở từ ngày 04 tháng 02

năm 2016 đến ngày 04 tháng 9 năm 2016 được gia đình anh dàn xếp chị về chung sống cùng anh C nhưng anh C không thay đổi mà ngày càng ham chơi hơn và cuối tháng 7 năm 2018 chị về nhà bố mẹ để chị ở. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị xin được ly hôn.

Bị đơn là anh Bùi Văn C đã được Tòa án triệu tập nhiều lần, nhưng anh C không đến Tòa án để tham gia phiên họp, phiên hòa giải và tại phiên tòa cũng vắng mặt. Vì vậy, Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án theo quy định của pháp luật được. Nhưng tại Biên bản lấy lời khai ngày 27 tháng 7 năm 2018, anh C trình bày: Về thời gian, thủ tục kết hôn, thời gian mâu thuẫn như chị Y trình bày. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hiểu nhau và một phần do anh ham chơi, không quan tâm đến gia đình nên chị Y chán nản. Nay chị Y xin ly hôn, anh đồng ý.

Về con chung: Hai bên xác nhận có 01 con là Bùi Lê Huy H, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2015, hiện cháu H đang ở với chị Y. Ly hôn, hai bên đều đề nghị để chị Y được tiếp tục nuôi dưỡng cháu H, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, khoản có, khoản nợ và đất canh tác: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng: Hai bên xác nhận không ai giữ tài sản gì của ai.

Về công sức: Hai bên xác nhận chị Y có hơn 03 năm làm ăn, ở chung cùng gia đình anh C, trong thời gian này chị chưa cùng gia đình tạo lập được tài sản gì. Ly hôn, hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội thẩm, Thư ký phiên tòa và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Y cho chị được ly hôn với anh C. Chấp nhận yêu cầu của hai bên giao cháu Bùi Lê Huy H cho chị Y tiếp tục nuôi dưỡng, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quan hệ giữa chị Lê Hải Y và anh Bùi Văn C là vợ chồng, chị Y yêu cầu xin ly hôn với anh C có nơi cư trú tại xã T, huyện Y, nên xác định đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Anh Bùi Văn C đã

được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai vẫn vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh C.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Hải Y và anh Bùi Văn C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng ngay thời gian đầu đã xảy ra va chạm, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống và do anh C ham chơi, không chịu lao động, không có trách nhiệm với gia đình; chị Y chán nản bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 02 đến tháng 9 năm 2016, sau đó được gia đình dàn xếp chị Y về chung sống cùng anh C nhưng anh C không thay đổi. Nay chị Y xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị xin được ly hôn, anh C đồng ý.

Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa chị Y và anh C xảy ra thời gian đã lâu, mặc dù được gia đình dàn xếp và chị Y đã về đoàn tụ cùng anh C nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện; quá trình giải quyết vụ án anh C không đến Tòa án làm việc lần nào, điều đó thể hiện anh C không có thiện chí hòa giải, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc chị Y yêu cầu xin được ly hôn và anh C đồng ý là phù hợp với quy định của pháp luật, cần được chấp nhận.

[3] Về con chung: Qua thu thập chứng cứ chị Y và anh C có 01 người con như anh chị đã xác nhận. Việc hai bên đều đề nghị để chị Y được tiếp tục nuôi con, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với quy định của pháp luật, cần được chấp nhận.

[4] Về tài sản, công nợ, đất canh tác và công sức: Hai bên không yêu cầu, nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lê Hải Y phải nộp 300.000đ, được trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 56, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho chị Lê Hải Y được ly hôn anh Bùi Văn C.
2. Về con chung: Chị Lê Hải Y được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Bùi Lê Huy H, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2015; anh Bùi Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lê Hải Y phải nộp 300.000đ, được trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số: AA/2017/0000424 ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc. Chị Y đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND huyện Yên Lạc;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Yên Lạc;
- Ủy ban nhân dân xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Mai Hương